

Bản án số: **21/2025/DS-ST**

Ngày 16-4-2025

V/v: *“Tranh chấp về hợp đồng sử dụng thẻ
tín dụng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Thanh Trà

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tới - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly Na - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 421/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc *“Tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ: Đường N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch D - Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lý Thị H - Chức vụ: Chuyên viên kinh doanh thẻ (Theo Giấy ủy quyền ngày 25/10/2024); Địa chỉ liên hệ: Số A B, quận H, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Hồ Nguyễn Hoàng V - sinh năm 1993. Địa chỉ: Đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP S – đại diện theo ủy quyền là bà Lý Thị H trình bày:**

Ngân hàng TMCP S (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) – Chi nhánh Đ có ký hợp đồng với ông Hồ Nguyễn Hoàng V theo hợp đồng thẻ tín dụng ký ngày 12/01/2023

(Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng).

Căn cứ thu nhập của Ông V, Ngân hàng đã cấp hạn mức tín dụng 50,000,000 đồng với mục đích: tiêu dùng cá nhân, thông qua khoản vay Đối với thẻ tín dụng quốc tế Cre Signature 455376 – 1414. Lãi suất: Lãi suất trong hạn: 2,48%/tháng; Lãi suất quá hạn: 3.72%/tháng (2.48% x 150%).

Đến ngày 06/02/2024, ông V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 123,289,746 đồng. Ông V đã thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền: 89,129,887 đồng. Trong đó: phí thường niên: 1,974,000 đồng, phí VHM 300,000 đồng, lãi phát sinh 14,818,905 đồng và thanh toán gốc 72,036,982 đồng (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Từ ngày 25/03/2024 đến 25/08/2024 Ông V thanh toán thêm cho ngân hàng 4,802,400 đồng.

Đến ngày 26/08/2024 ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của Ông V và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu (Dư nợ) sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng),

Tính đến ngày 16/4/2025, ông V còn nợ ngân hàng:

Dư nợ: 54,943,141 đồng.

Lãi quá hạn: 15,893,396 đồng.

Tổng cộng: 70,836,537 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng).

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông V có trách nhiệm thanh toán nhưng ông V vẫn chưa thanh toán cho Ngân hàng, vi phạm các Điều khoản và Điều kiện đã qui định tại Hợp đồng.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP S kính đề nghị Quý Tòa giải quyết những vấn đề sau đây:

- Buộc Ông Hồ Nguyễn Hoàng V phải trả ngay cho Ngân hàng với tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/4/2025 là 70,836,537 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng), trong đó:

Dư nợ: 54,943,141 đồng.

Lãi quá hạn: 15,893,396 đồng.

- Buộc ông Hồ Nguyễn Hoàng V phải thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 17/4/2025 cho đến khi trả hết dư nợ thẻ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

** Bị đơn là ông Hồ Nguyễn Hoàng V đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để giải quyết và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải

quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Quá trình tòa án thụ lý giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn đã có ý kiến trình bày quan điểm của mình và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Hồ Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 16/4/2025 là 70,836,537 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng), trong đó: Dư nợ: 54,943,141 đồng; Lãi quá hạn: 15,893,396 đồng. Buộc ông Hồ Nguyễn Hoàng V tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 17/4/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về thỏa thuận sử dụng thẻ tín dụng giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP S với bị đơn ông Hồ Nguyễn Hoàng V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại các Điều 208, 209, 210 và 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới.

[1.3] Bị đơn ông Hồ Nguyễn Hoàng V được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa ông Hồ Nguyễn Hoàng V vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt ông Hồ Nguyễn Hoàng V.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

[2.1] Ngày 12/02/2023, giữa ông Hồ Nguyễn Hoàng V và Ngân hàng TMCP S ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Ngân hàng TMCP S đã cấp hạn mức tín dụng 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) với mục đích: tiêu dùng cá nhân; Lãi suất trong hạn: 2,48%/tháng; Lãi suất quá hạn: 3,73%/tháng (2,48%/tháng x 150%); phí thực hiện theo Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. HĐXX xét thấy các bên đã tự nguyện ký kết hợp đồng, hợp đồng hợp pháp về cả nội dung, hình thức nên có hiệu lực pháp luật.

[2.2] Bị đơn, ông Hồ Nguyễn Hoàng V mặc dù đã được Toà án thông báo về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S trong thông báo thụ lý và nội dung những vấn đề hoà giải trong các thông báo hoà giải nhưng đã không có ý kiến, không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền còn nợ Ngân hàng TMCP S, cũng như không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận việc ông Hồ Nguyễn Hoàng V nợ Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 16/4/2025 là 70,836,537 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng), trong đó: Dư nợ: 54,943,141 đồng; Lãi quá hạn: 15,893,396 đồng.

[2.3] Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông V không thực hiện việc thanh toán gốc và lãi, đến ngày 26/8/2024 toàn bộ dư nợ chuyển sang nợ quá hạn. Do đó, Ngân hàng TMCP S căn cứ theo Điều 02, Điều 23 Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng để khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Hồ Nguyễn Hoàng V thanh toán số tiền tính đến ngày 16/4/2025 là 70,836,537 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 17/5/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ là có cơ sở, phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 280 của Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là $70,836,537 \text{ đồng} \times 5\% = 3.541.000 \text{ đồng}$ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 92, khoản 2 Điều 227, các điều 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Điều 280, Điều 351 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 15 Điều 4; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt;
- Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng N1 về hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận;
- Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng N1 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng;

Xử:

I. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với ông Hồ Nguyễn Hoàng V về việc “*Tranh chấp về hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng*”.

Buộc ông Hồ Nguyễn Hoàng V phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc và lãi tính đến ngày 16/4/2025 là 70,836,537 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng), trong đó: Dư nợ: 54,943,141 đồng; Lãi quá hạn: 15,893,396 đồng.

Ông Hồ Nguyễn Hoàng V phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất được thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12/01/2023 và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng kể từ ngày 17/4/2025 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

II. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hồ Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.541.000 đồng (Ba triệu năm trăm bốn mươi một ngàn đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 1.476.444 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn bốn trăm bốn mươi bốn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0004697 ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu.

III. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Trinh